

Số: 01/QĐ-SKHĐT

Bình Định, ngày 05 tháng 01 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

#### VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2018 CỦA VĂN PHÒNG SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-SKHĐT ngày 25/12/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2018 của Văn phòng Sở (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, đơn vị trực thuộc và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT.



Nguyễn Thúc Đình

Handwritten text in the top right corner, possibly a date or reference number.



Đơn vị: Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư  
Chương: 413



**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

(Xem theo Quyết định số 01/QĐ-SKHĐT ngày 05/01/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>1</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>600</b>
1.1	Lệ phí Đăng ký doanh nghiệp	400
1.2	Phí Công bố nội dung ĐKDN	200
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>600</b>
<b>2.1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	<b>0</b>
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2.2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>200</b>
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	200
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	
<b>3</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>	<b>400</b>
3.1	Lệ phí Đăng ký doanh nghiệp	400
3.2	Phí Công bố nội dung ĐKDN	0
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>6.749</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>6.252</b>
<b>1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>5.604</b>
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 13</i>	<i>5.465</i>
	- Quản lý nhà nước	5.255
	- Khen thưởng toàn ngành	35
	- KP được trích từ nguồn phát hiện thu hồi qua công tác thanh tra Sở theo Thông tư 327/2016/TT-BTC	175
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 14</i>	<i>139</i>
	- Tiết kiệm 10% CCTL tại đơn vị	139
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>648</b>
	<i>Loại 340 - Khoản 341 - Nguồn 12</i>	<i>648</i>
	- Hỗ trợ KP hoạt động Đảng bộ cơ sở	28
	- Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, CCHC	27
	- Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia	72
	- Nghiệp vụ	270
	- Mua sắm, sửa chữa tài sản	135
	- Hỗ trợ KP phục vụ hoạt động thu lệ phí	95
	- Trang phục thanh tra	21
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế</b>	<b>497</b>
<b>2.1</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</b>	<b>0</b>
<b>2.2</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	<b>497</b>
	<i>Loại 280 - Khoản 332 - Nguồn 12</i>	<i>497</i>
	- KP lập báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược đối với dự án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2035	497